TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 43/2023/HS-ST
Ngày 10/8/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Khánh Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Kim Oanh và bà Lý Thu Hương;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Mai Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa :* Ông Nguyễn Đức Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại Hội trường xét xử, Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2023/TLHS-ST ngày 03 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo: Dương Văn H (tên gọi khác: không); sinh ngày 06/02/1994 tại Thái Nguyên; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Đ, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Dương Văn D; con bà: Ngô Thị T; Gia đình có 2 chị em, bị cáo là con thứ 2; có vợ là Hầu Thị H1; có 2 con; Tiền án, tiền sự: Không: Nhân thân*:* Tại bản án số 90/2012/HSST ngày 18/10/2012 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đã xử phạt H 48 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (chấp hành xong hình phạt ngày 14/3/2016; H chưa chấp hành bồi thường dân sự nhưng khi phạm tội là người dưới 18 tuổi nên được xóa án tích theo khoản 2 Điều 107 BLHS); Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. (có mặt).

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Đình S, Văn phòng L thuộc Đoàn luật sư tỉnh T; (có mặt);

* *Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Vì Văn V, sinh năm 2005 (đã chết);

Đại diện hợp pháp của Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Lò Thị D1, sinh năm 1983; Nơi thường trú: Xóm G, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: Xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

2. Anh Nguyễn Đức N, sinh năm 1981; Nơi thường trú: Xóm D, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: Xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

3.Chị Mè Thị Đ, sinh năm 1988; Nơi thường trú: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái; Chỗ ở: Xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 03 tháng 6 năm 2022, Vì Văn V (sinh ngày 22/3/2005, trú tại xóm G, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên) rủ Dương Văn H và Mè Thị Đ (sinh ngày 27/7/1988, trú tại thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái) cùng nhau đi hát Karaoke tại Phòng 403 của quán K2, thuộc xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Trên đường đi V bảo H: *"Chú có lấy được* K *không cho con chơi với"*, H hiểu ý V hỏi xem có mua được ma túy tổng hợp Ketamine không để sử dụng khi hát karaoke thì H đồng ý, H liên lạc qua ứng dụng ZALO từ tài khoản zalo "Trí Nguyen" của H đến tài khoản zalo "Quốc" của Hoàng Đức Q, sinh năm 1994,trú tại: xóm T, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên hỏi mua ma túy tổng hợp Ketamine và hẹn sẽ có người mang ma túy đến cho H. Đến khoảng 21 giờ, theo chỉ dẫn của Q, H đi ra khu vực cửa quán Karaoke gặp một nam giới khoảng hơn 20 tuổi (không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể) mua 01 (Một) túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp Ketamine, bọc bên ngoài bằng một túi nilon màu trắng hết 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Huân cất gói ma túy rồi gặp nhân viên lễ tân là anh Nguyễn Đức N mượn được một đĩa sứ hình tròn màu trắng (H không cho anh N biết mục đích để sử dụng ma túy) rồi mang đĩa sứ vào phòng 403, lúc này Đ và V vẫn hát karaoke. Huân mượn của Đ một thẻ ngân hàng ATM mục đích dùng để đảo trộn ma túy (nhưng không nói cho Đ biết). Huân cho số ma túy tổng hợp Ketamine vừa mua được ra đĩa sứ rồi dùng bật lửa gas hơ nóng bên dưới đĩa, dùng thẻ ATM đảo trộn, chia số ma túy tổng hợp Ketamine thành ba phần (gồm ba đường kẻ ma túy), H lấy một tờ tiền mệnh giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) cuộn thành hình ống hút được cố định bằng ba vỏ đầu lọc thuốc lá đặt cùng đĩa sứ chứa ma túy lên bàn để cho cả ba người cùng sử dụng ma túy. V là người đầu tiên sử dụng ma túy bằng cách dùng ống hút cuộn bằng tờ tiền và hít qua mũi hết một đường ma túy tổng hợp Ketamine đã chia sẵn trên đĩa. Tiếp đó là H, Đ cũng lần lượt mỗi người tự sử dụng hết một đường ma túy tổng hợp Ketamine. Tiếp đó cả ba người tiếp tục cùng nhau uống bia và hát Karaoke đến khoảng 00 giờ ngày 04/6/2022 thì anh N có lên cửa phòng 403 nhắc nhở sắp hết giờ nhưng V bảo xin hát thêm, sau đó V kêu mệt và nằm trên ghế còn H và Đ tiếp tục hát. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04/6/2022, H gọi V để đi về nhưng thấy V không tỉnh nên H đã gọi anh N

lên cùng đưa V đưa xuống tầng một, H gọi xe taxi rồi cùng Đ đưa V đến Bệnh viện Y, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên để cấp cứu nhưng lúc này V đã tử vong.

Ngày 04/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành khám nghiệm tử thi Vì Văn V, thu giữ chiếc quần bò màu xanh có gắn thắt lưng, thu mẫu máu, mẫu nước tiểu, mẫu phủ tạng: Phổi, tim gan, dạ dày, não của tử thi để trưng cầu giám định xác định nguyên nhân chết của Vì Văn V; Tiến hành lấy mẫu máu, mẫu nước tiểu của Vì Văn V gửi đến Bệnh viện đa khoa huyện P sinh hóa; kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) trong máu là: 358mg/dl; Trong nước tiểu Dương tính Morphin, MDMA, Amphetamine; Tiến hành lấy mẫu nước tiểu của Dương Văn H, Mè Thị Đ xét nghiệm bằng que thử ma túy, kết quả: Trong nước tiểu của Dương Văn H có thành phần chất ma túy Methamphetamine và MDMA. Trong nước tiểu của Mè Thị Đ có thành phần chất ma túy Methamphetamine, MDMA, Amphetamine; Ngày 05/6/2022 tiến hành lấy mẫu máu Dương Văn H, Mè Thị Đ gửi giám định.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường tại quán K2: Tại trong phòng 403 đã phát hiện, thu giữ trên mặt bàn: 01 (Một) cốc thủy tinh có quai, phần miệng cốc bị vỡ. Trong thùng đựng rác ở cầu thang lối xuống tầng 3 phát hiện, thu giữ: 02(Hai) túi nilon màu trắng, kích thước (4x8)cm và (2,5x2,5)cm, một đầu có khóa nhựa; 01 (Một) mảnh vỡ của cốc thủy tinh; 01 (Một) tờ tiền Polyme mệnh giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) được cuốn theo chiều dài tờ tiền thành ống tròn, được cố định vỏ ba đầu lọc thuốc lá, bên trong ống có bám dính vật chất dạng bột màu trắng; 01 (Một) thẻ nhựa hình chữ nhật một mặt màu đỏ, một mặt màu đen, trắng in nhiều chữ nước ngoài và số, kích thước (8,5x5,3)cm; 02(Hai) bật lửa ga, vỏ bằng nhựa màu đỏ, đen, trên vỏ in chữ màu trắng nội dung "BẬT LỬA AN TOÀN", "THỐNG NHẤT - LUCKY". (được anh Nguyễn Đức N cho biết sau khi khách rời phòng hát 403 anh N đã dọn dẹp rác trong phòng đổ vào thùng rác). Tạm giữ 01(Một) chiếc đĩa sứ màu trắng, hình tròn, đường kính 20,5cm, anh N trình bày tối ngày 03/6/2022 đã cho Dương Văn H mượn mang lên phòng 403, sau khi khách rời phòng hát, anh N đã rửa sạch chiếc đĩa sứ nêu trên rồi để ở phòng tại tầng năm, cơ quan điều tra đã niêm phong những đồ vật phát hiện, thu giữ được nêu trên và lập bản ảnh hiện trường.

**Các kết quả giám định:*

- Tại Kết luận giám định số: 3615/KL-KTHS ngày 10/6/2022 của V1 Bộ C kết luận:

Tìm thấy chất ma túy Ketamine bám dính trên túi nilon kích thước (2,5x2,5)cm (ký hiệu H2) và trong mẫu chất bột màu trắng bám dính trên tờ tiền (ký hiệu H3) gửi giám định.

Tìm thấy chất ma túy Ketamine và MDMA bám dính trên túi nilon kích thước (8x4)cm (ký hiệu H2) và trên thẻ nhựa, một mặt màu đỏ, một mặt màu đen trắng in nhiều chữ nước ngoài và số (ký hiệu H3) gửi giám định.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số: 291/299/399/ĐC ngày 9/6/2022 của V2 kết luận:

Trong mẫu phủ tạng và máu vụ Vì Văn V*, sinh năm 2005 do cơ quan Cảnh sát điều tra* Công an huyện P*, tỉnh Thái Nguyên gửi giám định ngày 07/6/2022:*

1. Có tìm thấy E, K1, N1.

2. Có tìm thấy E1 *trong máu với hàm lượng 34,28mg/100ml.*

3. Không tìm thấy các chất độc khác nêu trên.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số: 302/300/400-404/22/ĐC ngày 13 tháng 6 năm 2022 của V2 Bộ V2 kết luận:

1. Trong mẫu máu vụ Dương Văn H*, sinh năm 1994 do Cơ quan Cảnh sát điều tra* Công an huyện P*, tỉnh Thái Nguyên gửi tới giám định ngày 07/6/2022:*

Có tìm thấy E *với hàm lượng 15,86ng/ml.*

Có tìm thấy K1 *với hàm lượng 3,64ng/ml.*

Có tìm thấy N1 *với hàm lượng 143,44ng/ml.*

Không tìm thấy cồn.

2. Trong mẫu máu vụ Mè Thị Đ*, sinh năm 1988 do Cơ quan Cảnh sát điều tra* Công an huyện P*, tỉnh Thái Nguyên gửi tới giám định ngày 07/6/2022:*

Có tìm thấy E *với hàm lượng 104,98ng/ml.*

Có tìm thấy K1 *với hàm lượng 5,35ng/ml.*

Có tìm thấy N1 *với hàm lượng 45,41ng/ml.*

Không tìm thấy cồn.

3. Trong mẫu máu vụ Vì Văn V*, sinh năm 2005 do Cơ quan Cảnh sát điều tra* Công an huyện P*, tỉnh Thái Nguyên gửi tới giám định ngày 07/6/2022:*

Có tìm thấy E *với hàm lượng 1596,27ng/ml.*

Có tìm thấy K1 *với hàm lượng 100,49ng/ml.*

Có tìm thấy N1 *với hàm lượng 136,48ng/ml.*

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số: 111/22/MBH ngày 23/6/2022 của V2 Bộ V2 giám định các mẫu mô của Vì Văn V kết luận:

Não: Chảy máu lan tỏa dưới màng mềm, phù, sưng huyết.

Tim: Phù, sung huyết rải rác có vùng xuất huyết ngoại tâm mạc, tăng sinh mỡ quanh mạch.

Phổi: Phù phổ chảy máu, biểu mô phế quản bong.

Dạ dày: Phù, sung huyết, nang lympho.

Gan: Sung huyết.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1072/KL-KTHS ngày 19/7/2022 của Phòng K3 Công an tỉnh T, căn cứ phần giám định: *Khám bên ngoài, mổ tử thi* Vì Văn V*, test nhanh nước tiểu kết quả: Dương tính với* M*, MDMD, MET;* Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số: 291/299/399/ĐC ngày 09/6/2022, Bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số: 111/22/MBH ngày 23 tháng 6 năm 2022 của V2 Bộ V2, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Xuất huyết dưới màng cứng thùy đỉnh - chẩm, thùy chẩm và thùy thái dương bên trái. Hai phổi căng, sung huyết. Niêm mạc phổi có nhiều nốt xuất huyết, màng phổi dày dính vào trung thất, trong nhu mô phổi chứa đầy dịch màu đỏ. Cơ tim rải rác có nhiều đám xuất huyết. Trong mẫu phủ tạng và máu có E, K1, N1*,; Ethanol với hàm lượng 34,28mg/100ml. Mô bện bệnh học: Não chảy máu lan tỏa dưới màng mềm, phù; Phổi phù, chảy máu.*

2. Nguyên nhân chết:

Vì Văn V*, sinh năm 2005, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:* Xã P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên *bị sốc ma túy gây phù phổi cấp, suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp dẫn đến chết.*

Tại cơ quan điều tra, Dương Văn H khai thừa nhận toàn bộ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 51/CT- VKSTN – P1 ngày 30/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố Dương Văn Huân về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm a khoản 3 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên cáo trạng truy tố về tội danh đối với bị cáo; từ đó đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Dương Văn H phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*; áp dụng điểm a khoản 3 và khoản 5 Điều 255; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Dương Văn H mức án từ 15 đến 16 năm tù; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo 1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG do bị cáo đã sử dụng liên lạc mua ma túy để tổ chức sử dụng; Trả cho chị Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen; Trả cho bà D1 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; Trả cho ông N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE X và 01 giấy phép kinh doanh; Tịch thu sung quỹ nhà nước tờ tiền mệnh giá 50.000đ do bị cáo sử dụng làm phương tiện sử dụng ma túy; tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại theo Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đưa ra quan điểm: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình bồi thường 1 phần cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì, nhất trí với lời bào chữa của vị Luật sư. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng, các tài liệu chứng cứ được thu thập của cơ quan điều tra, điều tra viên, của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên; do luật sư, bị can, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đúng pháp luật.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa hôm nay, có 2 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nhưng những người này đã có đủ lời khai tại cơ quan điều tra, xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của vị luật sư và người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử đã thảo luận và quyết định: tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật .

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 03/6/2022 đến rạng sáng ngày 04/6/2022, tại Phòng hát số 403 của quán K2, thuộc xóm K, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Dương Văn H đã có hành vi liên lạc và đã mua được 01 gói ma túy tổng hợp Ketamine với giá 400.000đ. Sau khi mua được ma túy, H đã mượn 01 đĩa sứ trắng của anh Nguyễn Đức N tại quầy lễ tân của quán, mượn 01 thẻ nhựa của chị Mè Thị Đ (việc mượn đĩa và thẻ nhựa nêu trên, cả N, Đ không biết H dùng để làm gì). Tiếp theo, H cho số ma túy vừa mua được ra đĩa sứ, dùng bật lửa gas mang theo hơ nóng chiếc đĩa, dùng thẻ nhựa đảo trộn, chia số ma túy tổng hợp Ketamine thành ba phần trên đĩa (gồm ba đường kẻ ma túy), H dùng một tờ tiền mệnh giá 50.000đ cuộn cố định thành hình dạng ống hút rồi lần lượt cho V, H, Đ sử dụng ma túy. Đến khoảng 01 giờ 30 ngày 04/6/2022 thì phát hiện Vì Văn V bị sốc ma túy, được H đưa vào bệnh viện B, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên cấp cứu nhưng V đã tử vong. Kết luận giám định xác định Vì Văn V bị sốc ma túy gây phù phổi cấp, suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp dẫn đến chết.

Với hành vi trên, cáo trạng số 51/CT- VKSTN – P1 ngày 30/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Dương Văn H về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm a khoản 3 Điều 255 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

"*1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...;*

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm...;

a)...gây chết người;"

[3] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng; hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý sử dụng chất ma túy của nhà nước. Trong vụ án này đã gây hậu quả làm chết 1 người. Hành vi nêu trên đã gây mất trật tự trị an xã hội, gây sự hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xét xử nghiêm minh đối với bị cáo.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo là người có nhân thân xấu đã bị xét xử bằng 1 bản án (đã được xóa án tích). Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo và đã tác động đến gia đình thực hiện bồi thường dân sự 1 phần thay cho bị cáo đối với gia đình bà D1 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét áp dụng hình phạt phù hợp theo quy định của pháp luật, đảm bảo đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình Vì Văn V (đại diện là bà Lò Thị D1): Bị cáo Dương Văn H có trách nhiệm bồi thường cho gia đình Vì Văn V (đại diện là bà Lò Thị D1) tổng số tiền 20.000.000đ, đã bồi thường được 5.000.000đ, còn phải bồi thường tiếp 15.000.000đ.

[7] Về vật chứng vụ án được xử lý theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự cụ thể:

- Đối với tờ tiền mệnh giá 50.000đ do H đã dùng làm phương tiện để sử dụng ma túy cùng Đ và V nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.
- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG do bị cáo đã sử dụng liên lạc mua ma túy để tổ chức sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.
- Đối với những chiếc điện thoại di động đã thu giữ của ông N, chị Đ; của bà D1 và điện thoại của V do bà D1 giao nộp không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả cho chị Đ bà D1 và ông N; Trả cho ông N 01 giấy phép kinh doanh
- Các vật chứng thu còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận những lời đề nghị nêu trên; Đối với đề nghị của vị luật sư, Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định của pháp luật.

[10] Trong quá trình điều tra đã xác định các đối tượng liên quan gồm: Vì Văn V có hành vi gợi ý, khởi xướng cùng Dương Văn H mua ma túy để cùng với Mè Thị Đ sử dụng ma túy, tuy nhiên do V đã chết nên không xem xét xử lý với vai trò đồng phạm. Đối với Mè Thị Đ, Nguyễn Đức N cho H mượn thẻ nhựa, đĩa sứ nhưng không biết việc H sử dụng để đảo trộn ma túy nên không phải là đồng phạm. Ngoài ra đối với Mè Thị Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã bị Công an huyện P xử phạt hành chính mức phạt cảnh cáo; Đối với Nguyễn Đức N là chủ quản lý quán Karaoke để xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy tại cơ sở kinh doanh, hoạt động kinh doanh ngoài khoảng thời gian quy định nên bị Ủy ban nhân dân huyện P xử phạt hành chính 27.500.000đ là đúng quy định.

Ngoài ra, bị cáo H còn khai: Hoàng Đức Q là người đã giúp H liên hệ mua gói ma túy Ketamine vào tối ngày 03/6/2022 với một người nam thanh niên (không quen biết) nhưng Q không thừa nhận lời khai của H nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tuyên bố: bị cáo Dương Văn H phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*;

1, Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 255; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Dương Văn H 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2022.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự. Các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình Vì Văn V (đại diện là bà Lò Thị D1): Bị cáo Dương Văn H có trách nhiệm bồi thường cho gia đình Vì Văn V (đại diện là bà Lò Thị D1) tổng số tiền 20.000.000đ, đã bồi thường được 5.000.000đ, còn phải bồi thường tiếp 15.000.000đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chậm thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự :

***** Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01(Một) túi niêm phong ký hiệu QA1 có 09 chữ ký, ghi họ và tên của thành phần tham gia: Nguyễn Xuân T1, Nguyễn Tiến T2, Nguyễn Văn T3, Lò Thị D1, Bùi Thị Bích T4, Đào Sỹ H2, Bùi Văn D2 và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Công an phường N, TP P, tỉnh Thái Nguyên, bên trong có 01(Một) quần bò màu xanh, có gắn thắt lưng màu xanh, có móc cài bằng kim loại.

- 01(Một) túi niêm phong ký hiệu QA có 04 chữ ký, ghi họ tên của thành phần tham gia: Lò Thị D1, Diệp Văn T5, Đào Sỹ H2, Đào Văn T6, hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, bên trong có 01(Một) áo sơ mi dài tay có đường sọc kẻ carô màu nâu, tại vai áo bên trái có vết rách vải hình chữ V mỗi cạnh dài 06cm, khuyết thứ hai từ trên xuống có vết rách vải nằm ngang dài 1,1cm

- 01(Một) niêm phong ký hiệu M, có 09 chữ ký, ghi họ và tên của các thành phần tham gia: Bùi Văn D2, Nguyễn Công M1, Nguyễn Tiến T2, Nguyễn Văn T3, Bùi Thị Bích T4, Nguyễn Xuân T1, Lò Thị D1, Đào Sỹ H2, hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Công an phường N, TP P, tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi: mẫu máu tử thi (gạc).

- 01(Một) túi niêm phong ký hiệu PS3 2034268, có 06 chữ ký, ghi họ tên của các thành phần tham gia: Bùi Thị Bích T4, Nguyễn Đức N, Nguyễn Tiến S1, Nguyễn Khắc M2, Tạ Như T7, Dương Viết D3, hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, bên ghi tên mẫu vật 01(Một) cốc thủy tinh trong suốt bị vỡ.

- 01(Một) túi niêm phong ký hiệu H1, có 06 chữ ký, ghi họ tên của các thành phần tham gia: Bùi Thị Bích T4, Nguyễn Đức N, Nguyễn Tiến S1, Nguyễn Khắc M2, Tạ Như T7, Dương Viết D3, hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi 01(Một) mảnh vỡ thủy tinh.

- 01(Một) túi niêm phong ký hiệu H4, có 06 chữ ký, ghi họ tên của các thành phần tham gia: Bùi Thị Bích T4, Nguyễn Đức N, Nguyễn Tiến S1, Nguyễn Khắc M2, Tạ Như T7, Dương Viết D3, hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi 02(Hai) bật lửa gas vỏ bằng nhựa, màu đỏ, đen.

- 01(Một) túi niêm phong ký hiệu H5, có 06 chữ ký, ghi họ tên của các thành phần tham gia: Bùi Thị Bích T4, Nguyễn Đức N, Nguyễn Tiến S1, Nguyễn Khắc M2, Tạ Như T7, Dương Viết D3, hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, bên trong có 01(Một) đĩa sứ màu trắng , hình tròn, đường kính 20,5cm.

- 01(Một) bì niêm phong ký hiệu 3615/C09(TT2), có 02 chữ ký, ghi họ tên của các thành phần tham gia: Đinh Thị T8, Hoàng Xuân H3, hình dấu tròn của V1 Bộ C, bên trong có các vỏ túi nilon kích thước 8x4cm và 2,5x2,5cm, thẻ nhựa có một mặt màu đỏ, một mặt màu đen trắng in nhiều chữ nước ngoài là mẫu vật hoàn trả sau giám định.

- 01(Một) bì niêm phong ký hiệu NQ5, có 04 chữ ký, ghi họ tên của các thành phần tham gia: Hoàng Xuân H3, Nguyễn Đức N, Trần Anh H4, Ngô Văn Q1, hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi 02 (Hai) hóa đơn của nhà hàng H6.

* Trả cho bà Lò Thị D1 gồm: 01(Một) bì niêm phong ký hiệu NQ1, có 04 chữ ký, ghi họ tên của các thành phần tham gia: Hoàng Xuân H3, Lò Thị D1, Trần Anh H4, Ngô Văn Q1, hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K, vỏ màu xanh, đã sử dụng và 01(Một) bì niêm phong ký hiệu NQ2, có 04 chữ ký, ghi họ tên của các thành phần tham gia: Hoàng Xuân H3, Lò Thị D1, Trần Anh H4, Ngô Văn Q1, hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu tím đen, cũ, đã qua sử dụng.

* Trả cho Nguyễn Đức N gồm: 01(Một) bì niêm phong ký hiệu NQ3, có 04 chữ ký, ghi họ tên của các thành phần tham gia: Hoàng Xuân H3, Nguyễn Đức N, Trần Anh H4, Ngô Văn Q1, hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE X, vỏ màu đen, đã cũ, và 01(Một) bì niêm phong ký hiệu NQ4, có 04 chữ ký, ghi họ tên của các thành phần tham gia: Hoàng Xuân H3, Nguyễn Đức N, Trần Anh H4, Ngô Văn Q1, hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi 01(Một) giấy phép kinh doanh.

* Trả cho Mè Thị Đ 01(Một) bì niêm phong ký hiệu N1, có 04 chữ ký, ghi họ tên của các thành phần tham gia: Dương Văn Q2, Hồ Quang T9, Mè Thị Đ, Nguyễn Quốc H5, hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, đã cũ, của Mè Thị Đ.

* Tịch thu để sung quỹ nhà nước của bị cáo Dương Văn H 01 chiếc điện thoại di động đựng trong 01(Một) bì niêm phong ký hiệu DVH1, có 04 chữ ký, ghi họ tên của các thành phần tham gia: Dương Văn Q2, Hồ Quang T9, Dương Văn H, Nguyễn Quốc H5, hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J6+ vỏ màu đen, đã cũ, số IMEI 1: 354402103765202, số IMEI 2: 354403103765200, số thuê bao: 0877.531.938.

*Tịch thu sung quỹ nhà nước tờ tiền 50.000đ đựng trong bì niêm phong ký hiệu 3615/C09(TT2) nêu trên,

(Tiền và các vật chứng trên hiện đang có tại kho của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên theo biên bản về việc giao nhận vật chứng số 84 ngày 30/6/2023).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Dương Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 750.000đ án phí dân sự sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo và bà D1 là đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Báo cho những người này biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt (gồm anh N và chi Đ) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Khánh Hồng

Nơi nhận:
- TAND cấp cao, Hà Nội
- VKSND cấp cao, Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- THAHS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp Thái Nguyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh TN;
- Bị cáo Huân (qua Trại giam);
- Lưu hồ sơ vụ án và Toà án.